

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Phan Thành Tài năm học 2024-2025

## GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Căn cứ Tờ trình số 194/TTr-THPTPTT ngày 12/9/2024 của Trường THPT Phan Thành Tài về việc đề nghị phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng giáo dục, Sở GDĐT.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Phan Thành Tài năm học 2024-2025 cho 484 thí sinh, cụ thể:

- 474 thí sinh trúng tuyển diện kết hợp xét tuyển với thi tuyển;
- 10 thí sinh trúng tuyển diện tuyển thẳng.

Danh sách thí sinh trúng tuyển đính kèm

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Thanh tra, Trưởng phòng GDTTrH-GDTX&CN, Hiệu trưởng Trường THPT Phan Thành Tài và thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, QLCLGD.Thi

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /9/2024 của Giám đốc Sở GDĐT)

**Tên trường: THPT Phan Thành Tài**

**Hệ: Công lập**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Diện trúng tuyển	Số báo danh	Điểm xét tuyển
1	Nguyễn Thị Thu Sương	10/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031924	60.50
2	Ông Thị Hồng Thắm	06/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032042	59.00
3	Nguyễn Thị Hồng Yên	21/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032665	58.63
4	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	15/08/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	031482	57.50
5	Nguyễn Thị Lan Anh	07/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030074	56.75
6	Nguyễn Thị Kim Ngọc	17/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031439	55.75
7	Nguyễn Văn Minh Hiếu	22/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030589	55.38
8	Hồ Thị Huỳnh Thư	16/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032151	55.38
9	Nguyễn Hữu Quốc Khánh	22/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030883	53.88
10	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	01/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032220	53.88
11	Đặng Phước Thanh Hùng	21/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030778	53.63
12	Lê Văn Khiêm	19/01/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030910	53.63
13	Đoàn Minh Châu	29/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	080278	53.38
14	Ông Thị Khôi Nguyên	30/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031492	53.38
15	Nguyễn Văn Thắng	19/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032048	53.25
16	Đặng Lâm Nhật	10/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031544	53.13
17	Lê Thị Như Quỳnh	24/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031882	53.13
18	Nguyễn Thị Thu Huyền	20/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030769	53.00
19	Đặng Quốc Hậu	19/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030556	52.75
20	Nguyễn Đặng Thảo Ngọc	04/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031429	52.75
21	Nguyễn Phước Chấn	30/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030224	52.63
22	Nguyễn Bảo Ngọc	06/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031425	52.63
23	Đặng Thị Kiều Trinh	15/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032366	52.50
24	Lê Trần Thị Cẩm Tiên	03/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032219	52.38
25	Võ Thị Mai Lan	10/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	081164	52.38

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
26	Huỳnh Ngô Diệu Thảo	21/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032008	52.38
27	Nguyễn Văn Tùng	23/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032457	52.38
28	Ngô Văn Bảo	17/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030154	52.25
29	Đoàn Lê Hoàng Trâm	18/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032301	52.13
30	Đặng Thị Yên Ngân	09/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031321	51.63
31	Nguyễn Thị Ngọc Thiện	28/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032072	51.63
32	Nguyễn Hữu Đạt	17/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030383	51.50
33	Đặng Thị Thanh Ngọc	07/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031403	51.38
34	Nguyễn Thanh Hằng	23/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030506	51.25
35	Ngô Ngọc Hồng Tuyết	09/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032451	51.25
36	Nguyễn Khắc Quý	24/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031901	51.13
37	Phùng Thị Phương Vy	25/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	2	032632	51.13
38	Phạm Lê Bảo Ngọc	23/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031447	51.13
39	Trần Nguyễn Thành Long	05/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031121	51.00
40	Nguyễn Đức Hữu Phú	16/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031711	51.00
41	Đặng Ngọc Anh Thư	10/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032141	51.00
42	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	06/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032313	51.00
43	Ngô Cẩm Tú	24/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032465	51.00
44	Trần Thị Kim Anh	01/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030105	50.88
45	Kiều Thái Thiên Bảo	21/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030143	50.88
46	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	03/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030079	50.63
47	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	31/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030322	50.50
48	Lê Công Đạt	30/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030373	50.50
49	Nguyễn Việt Phú Quân	23/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031825	50.50
50	Nguyễn Thị Như Quỳnh	07/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031893	50.50
51	Lê Thị Anh Thư	19/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032157	50.50
52	Bùi Thị Như Ngọc	08/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031400	50.38
53	Lê Thị Cẩm Ngọc	12/12/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031417	50.38
54	Trà Quang Dương	23/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030352	50.25

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
55	Huỳnh Thị Thùy Linh	25/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031058	50.25
56	Đoàn Thị Thanh Trúc	17/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032408	50.25
57	Lê Nguyễn Anh Việt	21/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032534	50.25
58	Đặng Gia Bảo	17/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030133	50.13
59	Nguyễn Văn Tính Nguyên	25/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031490	50.13
60	Huỳnh Anh Vũ	22/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032565	50.13
61	Nguyễn Văn Nhật Anh	01/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030087	49.88
62	Nguyễn Thị Thanh Tịnh	03/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032252	49.88
63	Đặng Thị Diễm My	02/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031230	49.75
64	Phan Trà My	17/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031254	49.75
65	Nguyễn Huỳnh Kim Huệ	18/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030673	49.63
66	Võ Ngọc Dự	22/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030357	49.50
67	Nguyễn Văn Thành	28/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031992	49.50
68	Nguyễn Kim Chi	21/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030236	49.38
69	Võ Nguyễn Nhật Khoa	15/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030959	49.38
70	Mai Huyền Thảo Ly	22/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031146	49.38
71	Hồ Công Quốc	07/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031837	49.38
72	Trương Thị Anh Thư	22/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032191	49.38
73	Trương Phong Nghị	24/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	070757	49.25
74	Mai Lệ Trúc Hà	16/09/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030462	49.13
75	Huỳnh Thị Huệ	19/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030671	49.13
76	Đỗ Hoàng Thái Lâm	05/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031029	49.13
77	Phan Minh Vũ	09/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032582	49.00
78	Phan Thị Thái Hoài	29/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030619	48.88
79	Trần Thị Diễm My	20/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031266	48.88
80	Võ Văn Nhật	13/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031558	48.88
81	Huỳnh Nguyễn Minh Châu	29/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	2	060232	48.88
82	Trần Minh Kỳ	24/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031014	48.75
83	Hồ Văn Long	09/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031100	48.75

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
84	Võ Dương Khánh Thu	15/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032193	48.75
85	Võ Văn Trình	30/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032380	48.75
86	Nguyễn Trần Quỳnh An	18/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030022	48.63
87	Nguyễn Bình	21/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030191	48.63
88	Nguyễn Lý Bá Dũng	27/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030335	48.63
89	Trần Hữu Việt Phúc	03/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031741	48.63
90	Nguyễn Thị Phương Chi	11/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030237	48.50
91	Lâm Quang Nhật Huy	28/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030686	48.50
92	Vũ Nguyễn Hồng Kỳ	09/09/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031016	48.50
93	Ngô Thị Hồng Ngân	12/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031338	48.50
94	Đoàn Thị Phương Thảo	01/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032004	48.50
95	Ngô Thị Khánh Vy	06/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032612	48.50
96	Nguyễn Trường Niên	12/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031667	48.50
97	Nguyễn Văn Bảo Nguyên	20/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031489	48.38
98	Nguyễn Đức Hữu Quý	16/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031900	48.38
99	Mai Thị Tường Vy	06/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032610	48.38
100	Bùi Gia Huy	17/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030675	48.25
101	Võ Phước	30/10/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	031790	48.13
102	Nguyễn Thị Minh Thi	06/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032052	48.13
103	Nguyễn Thị Thu Dung	23/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030293	47.88
104	Nguyễn Hoàng Nhật Minh	29/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031201	47.88
105	Phan Đặng Thúy Anh	09/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030090	47.75
106	Phan Thị Bảo Trâm	21/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032315	47.75
107	Nguyễn Thị Bích Trân	10/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032342	47.63
108	Trần Thị Thanh Dung	21/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030294	47.50
109	Lê Văn Thành Trung	04/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032397	47.50
110	Phan Trần Bảo Uyên	12/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032500	47.50
111	Trần Đình Đặng Nguyên	16/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031498	47.25
112	Ngô Khánh Quỳnh	11/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031886	47.25

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
113	Đặng Trần Anh Thư	08/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032145	47.25
114	Võ Văn Tùng	13/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032462	47.25
115	Nguyễn Phú Quý	27/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031902	47.13
116	Nguyễn Phước Tinh	12/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032251	47.13
117	Đặng Thị Tường Vy	18/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032595	47.13
118	Nguyễn Minh Hải	04/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030482	47.00
119	Nguyễn Ngọc Ngân Khánh	23/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030884	47.00
120	Lê Ngô Tường Vy	31/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032602	47.00
121	Đặng Văn Thái Học	29/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030665	46.88
122	Nguyễn Tấn Thịnh	29/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032090	46.88
123	Đỗ Đại Huy	03/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030680	46.63
124	Trần Nguyễn Ngọc Quyên	20/02/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031863	46.63
125	Đặng Thị Anh Thư	02/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032144	46.63
126	Nguyễn Phú Vĩnh	06/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032561	46.63
127	Huỳnh Minh Vũ	10/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032567	46.63
128	Ngô Tấn Thành Nhơn	10/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031616	46.50
129	Ngô Khánh Phương	25/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031761	46.50
130	Lâm Quang Anh Huy	28/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030685	46.38
131	Lâm Chí Khang	12/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030830	46.38
132	Kiều Anh Khoa	05/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030930	46.38
133	Ngô Nguyên Vũ	24/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032576	46.38
134	Võ Ngọc Tường Vy	16/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032646	46.38
135	Võ Hà Giang	17/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030451	46.25
136	Huỳnh Trần Thanh Hằng	21/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030500	46.25
137	Nguyễn Văn Gia Huy	28/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030730	46.25
138	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	03/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031342	46.25
139	Ngô Châu Thùy Dương	20/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030346	46.13
140	Đặng Thị Quỳnh Giao	18/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030452	46.13
141	Hoàng Thị Minh Thư	05/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032149	46.13

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
142	Nguyễn Hoài Thương	25/03/2008	Tỉnh Quảng Ngãi	2	032196	46.13
143	Nguyễn Thị Ngọc Vân	22/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032521	46.13
144	Đình Nhật Minh	23/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	2	061120	46.13
145	Đỗ Vĩnh Kiệt	27/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030991	46.00
146	Nguyễn Thị Vân Anh	27/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060092	46.00
147	Doãn Thanh Huy	20/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030676	45.88
148	Ngô Anh Huy	25/07/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030703	45.88
149	Kiều Ngọc Quyên	21/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031849	45.88
150	Đỗ Nhật Trâm Anh	09/09/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	060044	45.88
151	Ngô Anh Khôi	28/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060897	45.88
152	Nguyễn Trần Hồng Chi	30/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030240	45.75
153	Phùng Trung Hiếu	16/03/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	030593	45.75
154	Võ Thành Tri	21/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032356	45.75
155	Đoàn Thanh Vĩ	13/10/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032557	45.75
156	Trần Đoàn Thanh Châu	05/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030215	45.63
157	Đặng Trần Văn Hưng	02/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030791	45.63
158	Đình Thị Ngọc Dung	08/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030282	45.50
159	Ngô Thùy Dương	03/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030347	45.50
160	Đỗ Hải Nam	07/10/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031287	45.50
161	Đặng Thị Thanh Thanh	28/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031976	45.50
162	Phan Trần Tường Vy	05/09/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032629	45.50
163	Nguyễn Xuân Cường	17/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030260	45.38
164	Nguyễn Thị Yên Nhi	19/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031599	45.38
165	Huỳnh Đặng Phương Nam	01/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031290	45.25
166	Nguyễn Thị Minh Ngọc	10/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031441	45.25
167	Nguyễn Võ Hoàng Oanh	28/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031679	45.25
168	Nguyễn Thị Anh Tú	15/12/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032469	45.25
169	Phạm Văn Tú	03/03/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032470	45.25
170	Trần Phước Bảo Huy	21/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030745	45.25

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
171	Nguyễn Đoàn Phước Sơn	17/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031914	45.25
172	Trần Phương Trâm	21/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	062168	45.25
173	Trần Phước Đạt	23/07/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030392	45.13
174	Trần Tấn Lộc	09/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031131	45.13
175	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	09/10/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031435	45.13
176	Phan Thị Lê Nhị	24/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031615	45.13
177	Đỗ Phan Khai Trí	03/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032383	45.13
178	Trần Văn Tùng	17/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032460	45.13
179	Hà Khắc Minh Đức	23/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030419	45.13
180	Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	30/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031341	45.13
181	Hồ Thị Hương Giang	10/07/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030440	45.00
182	Nguyễn Bá Minh Hùng	19/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030782	45.00
183	Lê Nhật Minh	23/04/2009	Tỉnh Hà Tĩnh	2	061128	45.00
184	Lê Quốc Thái	24/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031996	45.00
185	Võ Thị Huyền Trâm	14/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032328	45.00
186	Nguyễn Minh Khoa	19/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030945	44.88
187	Nguyễn Hữu Thịnh	07/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032088	44.88
188	Lê Quốc Việt	06/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032535	44.88
189	Đoàn Xuân Long	19/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031097	44.75
190	Nguyễn Trần Hoàng Ngân	29/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031354	44.75
191	Vương Ngọc Bảo Trâm	19/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032329	44.75
192	Phạm Trần Tiến Phát	15/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061583	44.75
193	Ngô Văn Duy	07/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030301	44.63
194	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	14/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030323	44.63
195	Trần Khánh Linh	09/09/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031087	44.63
196	Đặng Mai Bảo Nguyên	06/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031460	44.63
197	Phan Thị Ly Pha	23/04/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031682	44.63
198	Lê Đức Quốc Tiến	23/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032233	44.63
199	Nguyễn Thái Bảo Ngọc	17/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061320	44.63

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
200	Nguyễn Hoàng Khải Thiên	06/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061935	44.63
201	Kiều Trần Bảo Trâm	07/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	062152	44.63
202	Mai Hoàng Bảo Châu	28/07/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030207	44.50
203	Đoàn Nguyễn Hiền Lương	11/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031138	44.50
204	Phạm Văn Hoàng Hải	07/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030488	44.50
205	Mai Thị Thanh Nghi	13/02/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	061271	44.50
206	Trần Bảo Hoàng Ngân	11/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031363	44.38
207	Đặng Thị Minh Nguyệt	01/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031510	44.38
208	Đào Anh Quân	11/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031802	44.38
209	Hà Lê Nhật Uyên	18/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032477	44.38
210	Mai Khánh Ly	11/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031147	44.38
211	Đỗ Đoàn Cẩm Tiên	13/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032215	44.25
212	Kiều Trần Thúy Hằng	15/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030501	44.25
213	Lê Hà Quang Minh	10/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031192	44.13
214	Võ Phạm Hoài Nhi	20/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031612	44.13
215	Nguyễn Văn Khoa	16/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030949	44.00
216	Nguyễn Văn Thịnh	16/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032092	44.00
217	Nguyễn Hoàng Minh Tú	27/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032468	44.00
218	Võ Thị Hoàng Uyên	16/06/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032508	44.00
219	Lê Thọ Danh	23/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060294	44.00
220	Nguyễn Đình Bảo Hòa	06/02/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	060620	44.00
221	Lê Thị Yến Nhi	05/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031576	44.00
222	Nguyễn Anh Thơ	09/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032113	43.88
223	Nguyễn Thị Thủy Tiên	18/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032222	43.88
224	Lê Văn Tiến	14/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032236	43.88
225	Phan Lin Đa	23/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	070216	43.88
226	Trần Thị Thanh Hoa	28/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030616	43.88
227	Bùi Thị Như Ngân	08/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031317	43.75
228	Huỳnh Thị Thanh Ngân	22/03/2009	Tỉnh Khánh Hòa	2	031326	43.75

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
229	Trần Mai Thu Ngân	29/11/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031369	43.75
230	Đặng Ngọc Phước	27/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031783	43.75
231	Hồ Phương Thảo	07/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032005	43.75
232	Nguyễn Lê Huyền Trân	28/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032338	43.75
233	Ngô Tấn Tú	27/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032466	43.75
234	Nguyễn Thị Minh Anh	10/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030076	43.75
235	Nguyễn Phan Hoàng Vy	04/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032619	43.75
236	Nguyễn Thị Lan Anh	24/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030075	43.63
237	Nguyễn Bá Bằng	26/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030189	43.63
238	Ngô Ngọc Quốc Khánh	25/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030879	43.63
239	Nguyễn Văn Duy Mạnh	14/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031173	43.63
240	Trần Lê Bảo Như	27/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031650	43.63
241	Nguyễn Đình Thái	06/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	2	031997	43.63
242	Hoàng Minh Thư	10/05/2009	Tỉnh Quảng Trị	2	032147	43.63
243	Nguyễn Văn Duy Trọng	22/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032390	43.63
244	Nguyễn Chí Trung	13/08/2009	Tỉnh Hà Tĩnh	2	032398	43.63
245	Huỳnh Ngọc Thái Châu	20/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030204	43.63
246	Trần Thị Nhật Hà	07/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060464	43.63
247	Huỳnh Thị Tâm Trinh	15/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032369	43.63
248	Đặng Thị Minh Hằng	11/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030497	43.50
249	Võ Thị Uyên Như	08/09/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	031661	43.50
250	Đỗ Xuân Phước	01/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031784	43.50
251	Phạm Thị Ngọc Trang	19/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032285	43.50
252	Nguyễn Thị Minh Châu	29/01/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	030210	43.50
253	Phạm Ngọc Hoàng Dũng	15/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	070209	43.50
254	Hồ Đắc Hiếu	23/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030574	43.50
255	Nguyễn Hoàng Nhật Nam	20/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031298	43.50
256	Dương Trần Kim Ngân	30/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031318	43.50
257	Nguyễn Phạm Hải Quỳnh	11/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031892	43.50

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
258	Nguyễn Công Vinh	18/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032550	43.50
259	Lê Tự Long	03/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031105	43.38
260	Nguyễn Thị Kiều Na	04/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031279	43.38
261	Đặng Thị Hồng Ngân	08/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031319	43.38
262	Phạm Thống Nhất	30/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031542	43.38
263	Lê Văn Toàn	13/04/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032256	43.38
264	Võ Đoàn Yên Ly	14/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061104	43.38
265	Tướng Hà Thành Nam	13/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031311	43.38
266	Trần Ngọc Trâm	15/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032322	43.38
267	Trần Hữu Trí	08/04/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032387	43.38
268	Nguyễn Thị Thanh Bình	21/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030195	43.25
269	Lê Thị Mỹ Châu	26/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030206	43.25
270	Nguyễn Thị Thục Đoan	07/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030408	43.25
271	Nguyễn Như Hà	19/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030465	43.25
272	Đặng Phước Tiến Thịnh	24/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032080	43.25
273	Trần Phước Văn	16/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032512	43.25
274	Lê Tấn Đại	12/02/2009	Tỉnh Đắk Lắk	2	030367	43.25
275	Nguyễn Văn Đại	24/11/2009	Tỉnh Thanh Hóa	2	030368	43.25
276	Nguyễn Gia Huy	24/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030712	43.25
277	Nguyễn Đan Bảo Khanh	08/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030862	43.25
278	Nguyễn Phạm Lê Quân	24/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031820	43.25
279	Nguyễn Quang Bình	26/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030193	43.13
280	Nguyễn Hoàng Kỳ	24/02/2009	Tỉnh Quảng Ngãi	2	031013	43.13
281	Trần Yên Nhi	03/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031611	43.13
282	Phan Thị Thanh Tiến	02/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032240	43.13
283	Nguyễn Thị Thuý An	21/02/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030021	43.13
284	Nguyễn Hoàng Gia Huy	14/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030715	43.13
285	Nguyễn Quốc Long	03/11/2009	Tỉnh Quảng Bình	2	031111	43.13
286	Hồ Hữu Thị Uyên Ngọc	01/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031409	43.13

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
287	Nguyễn Thị Yến Chi	12/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030239	43.00
288	Đoàn Thị Kim Oanh	21/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031674	43.00
289	Trần Thị Anh Thư	26/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032186	43.00
290	Nguyễn Phương Uyên	18/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032494	43.00
291	Nguyễn Văn Linh	13/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031080	43.00
292	Trần Ngọc Uyên Như	20/11/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031651	43.00
293	Lê Gia Hân	09/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030528	42.88
294	Trần Đức Việt	15/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032541	42.88
295	Nguyễn Văn Hoàn Vĩ	14/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032560	42.88
296	Huỳnh Thị Ngọc Diệu	16/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030276	42.88
297	Nguyễn Đức Thành	05/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061873	42.88
298	Lê Ngọc Bảo Trâm	05/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032308	42.88
299	Lương Thu Uyên	25/09/2009	Thành phố Hà Nội	2	032486	42.88
300	Nguyễn Hoàng Ánh Dương	19/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030349	42.75
301	Dương Quốc Bảo	27/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030130	42.75
302	Lê Nguyễn Khánh Duy	27/04/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	030298	42.75
303	Lê Hoàng Hải	27/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030474	42.75
304	Lê Thống Nhất	10/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031541	42.75
305	Nguyễn Bảo Anh Thư	06/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032162	42.75
306	Lại Tấn Minh	12/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031190	42.63
307	Lâm Cao Phong	06/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031693	42.63
308	Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032019	42.63
309	Nguyễn Hoàng Anh Thư	11/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032164	42.63
310	Võ Thị Thu Yên	07/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032669	42.63
311	Nguyễn Phùng Diệu My	06/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031246	42.63
312	Nguyễn Thành Phú	02/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	051342	42.63
313	Phạm Phú Thịnh	15/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061960	42.63
314	Đỗ Hoàng Vinh	10/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032548	42.63
315	Lê Quang Vũ	21/10/2009	Tỉnh Thanh Hóa	2	032573	42.63

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
316	Đặng Văn Thiên Bảo	11/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030135	42.50
317	Phùng Thị Yên Nhi	26/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031606	42.50
318	Nguyễn Anh Tuấn	21/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032429	42.50
319	Trần Hoàng Anh	10/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030101	42.50
320	Vũ Đình Đạt	26/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030399	42.50
321	Cao Thanh Mai	20/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031166	42.50
322	Nguyễn Hoàng Phúc	30/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031733	42.50
323	Võ Lê Thanh Thúy	23/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032134	42.50
324	Nguyễn Thị Bích Trâm	28/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	051848	42.50
325	Dương Gia Khánh	06/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030867	42.38
326	Hoàng Đại Khánh	08/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030870	42.38
327	Phan Trần Thảo My	17/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031255	42.38
328	Trần Kim Ngân	21/12/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031367	42.38
329	Nguyễn Thị Yên Nhi	08/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031601	42.38
330	Nguyễn Phú Quốc	16/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031841	42.38
331	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	15/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032014	42.38
332	Trần Việt Minh Triết	28/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032364	42.38
333	Lê Quang Bình	18/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	060215	42.38
334	Lê Trần Khánh Huyền	01/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030762	42.38
335	Hoàng Bảo Minh	31/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031187	42.38
336	Nguyễn Trường Vũ	20/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032580	42.38
337	Huỳnh Lê Anh Đào	27/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030365	42.25
338	Trần Thị Như Mỹ	15/10/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031271	42.25
339	Lê Văn Tài	23/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	2	031934	42.25
340	Trần Hải Hoàng	24/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030647	42.25
341	Nguyễn Tấn Tài	24/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031939	42.25
342	Nguyễn Thanh Phước Thịnh	16/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032091	42.25
343	Nguyễn Ngọc Nhã Trân	29/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032339	42.25

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
344	Phạm Thị Tố Uyên	19/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032502	42.25
345	Nguyễn Ngọc Phương Liên	24/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031047	42.13
346	Ngô Thị Thu Thảo	03/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032012	42.13
347	Mai Nguyễn Minh Hằng	15/03/2009	Tỉnh Thanh Hóa	2	030504	42.13
348	Thái Đình Hoàng	29/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030645	42.13
349	Huỳnh Trần Khánh Ly	27/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031144	42.13
350	Nguyễn Thanh Phong	10/10/2009	Tỉnh Gia Lai	2	031699	42.13
351	Nguyễn Kiều Anh Thư	12/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032168	42.13
352	Nguyễn Đức Hưng	31/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030801	42.00
353	Nguyễn Thị Trà My	18/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031250	42.00
354	Bùi Quang Thiên Phước	04/01/2009	Tỉnh Quảng Trị	2	031782	42.00
355	Nguyễn Trần Việt Huy	04/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030727	42.00
356	Nguyễn Đức Anh Duy	08/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030302	41.88
357	Zorum Diệu Hiền	01/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030568	41.88
358	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	14/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032453	41.88
359	Lê Trần Khánh Chi	02/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030231	41.88
360	Phạm Như Khánh Duyên	21/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030326	41.88
361	Ngô Nguyễn Thế Khôi	24/01/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030967	41.88
362	Tiêu Hồng Ngọc	15/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031450	41.88
363	Nguyễn Ngọc Hiếu	20/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030585	41.75
364	Nguyễn Thị Thùy Linh	24/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031077	41.75
365	Ngô Tường Vi	06/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032527	41.75
366	Nguyễn Thị Hồng Anh	28/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030073	41.75
367	Trần Thanh Hiền Anh	16/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030104	41.75
368	Nguyễn Ngọc Minh	15/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031203	41.75
369	Phan Chí Trọng	15/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	062249	41.75
370	Đặng Tiến Hưng	05/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030790	41.63
371	Nguyễn Hà An	12/10/2009	Tỉnh Nghệ An	2	030012	41.63
372	Nguyễn Thành Nhân	07/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	051202	41.63

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
373	Trương Lê Tiến Đạt	18/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030396	41.50
374	Trình Trần Công Đức	17/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030433	41.50
375	Nguyễn Kim Hùng	09/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030784	41.50
376	Nguyễn Tuệ Nhi	25/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031604	41.50
377	Trần Lê Mỹ Ny	08/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031673	41.50
378	Trần Nguyễn Minh Thịnh	13/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032097	41.50
379	Nguyễn Đắc Ý	06/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032682	41.50
380	Nguyễn Tuấn Anh	23/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030086	41.50
381	Nguyễn Minh Khôi	04/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030970	41.50
382	Trần Nguyễn Anh Thư	29/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032185	41.50
383	Hoàng Thị Ngọc Hân	08/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	2	030522	41.38
384	Lê Phương Vy	02/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032603	41.38
385	Vũ Thị Ngọc Bích	29/11/2009	Tỉnh Nam Định	2	030199	41.38
386	Ông Khải Hân	25/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030542	41.38
387	Trần Anh Khôi	09/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060903	41.38
388	Nguyễn Lại Khánh Ly	02/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	081286	41.38
389	Trần Quốc Phong	26/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031707	41.38
390	Ninh Thị Diễm Quỳnh	15/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031898	41.38
391	Nguyễn Thị Kim Sa	03/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061806	41.38
392	Nguyễn Trần Phương Thảo	19/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061909	41.38
393	Trần Huy Khánh	20/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030896	41.25
394	Nguyễn Trung Kiên	06/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030989	41.25
395	Bùi Sỹ Nhân	05/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031523	41.25
396	Lê Nguyễn Thanh Vân	29/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032517	41.25
397	Nguyễn Võ Quỳnh Anh	27/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030088	41.25
398	Hồ Nguyên Khang	08/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030828	41.25
399	Phạm Đình Nhân	25/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031534	41.25
400	Trần Diễm Quỳnh Châu	31/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030214	41.13
401	Trần Phước Minh Kha	01/06/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030824	41.13

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
402	Nguyễn Văn Hoàng Long	14/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031114	41.13
403	Trần Thành Tín	14/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032250	41.13
404	Đặng Thị Tường Vy	18/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032594	41.13
405	Trần Quốc Bảo	24/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030176	41.00
406	Nguyễn Nho Gia Huy	28/12/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030720	41.00
407	Lê Đức Minh Khang	03/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030831	41.00
408	Nguyễn Thế Khang	25/10/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030847	41.00
409	Trần Đại Phong	15/07/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031705	41.00
410	Nguyễn Phước Tiến	21/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032238	41.00
411	Nguyễn Thị Trà My	30/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031249	41.00
412	Trịnh Anh Thư	28/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	032189	41.00
413	Hồ Văn Vĩ	22/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032558	41.00
414	Đoàn Công Đức	27/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030418	40.88
415	Phạm Minh Huy	07/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030734	40.88
416	Phùng Thị Tuyết Ngân	05/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031361	40.88
417	Nguyễn Thị Minh Thuận	02/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032123	40.88
418	Huỳnh Lê Bảo Ngân	11/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031324	40.88
419	Nguyễn Bảo Nhi	22/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031580	40.88
420	Nguyễn Văn Hoàng Quân	28/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031824	40.88
421	Mai Như Quỳnh	01/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031885	40.88
422	Trần Ngọc Hoàng Long	14/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031120	40.75
423	Nguyễn Lê Hoàng Phương	26/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031766	40.75
424	Phan Anh Huy	13/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030731	40.75
425	Phạm Hoài An	20/11/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	030025	40.63
426	Trần Thị Thùy Duyên	21/08/2009	Tỉnh Nghệ An	2	030328	40.63
427	Lê Ngọc Khoa	17/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030933	40.63
428	Lê Hoàng Long Nhật	10/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031548	40.63
429	Lê Trịnh Xuân Bảo	02/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030151	40.63
430	Nguyễn Hoàng Hải Đăng	06/12/2009	Tỉnh An Giang	2	030402	40.63

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
431	Võ Thu Hiền	05/10/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030567	40.63
432	Đặng Thị Minh Hoa	05/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030610	40.50
433	Nguyễn Hoàng Minh Khang	16/05/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030841	40.50
434	Nguyễn Bá Kiệt	09/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030997	40.50
435	Bùi Văn Quốc	04/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031835	40.50
436	Phan Văn Quốc Thịnh	30/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032093	40.50
437	Lê Trần Bảo Thy	25/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032204	40.50
438	Sơ Ngọc Nhất Huy	12/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030737	40.50
439	Đoàn Nguyễn Hoàng Lâm	06/01/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031027	40.50
440	Lê Kim Ngân	20/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031333	40.50
441	Hà Trương Khánh Vy	12/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032597	40.50
442	Nguyễn Thị Thanh Trà	19/12/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	032296	40.38
443	Nguyễn Thanh Huyền	19/08/2009	Tỉnh Nghệ An	2	030766	40.38
444	Trần Đình Quang	19/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	061718	40.38
445	Dương Thảo Như Quỳnh	03/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031869	40.38
446	Hồ Triệu Khả Uyên	18/04/2009	Tỉnh Quảng Bình	2	032480	40.38
447	Bùi Phạm Lan Anh	08/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030031	40.25
448	Ngô Tấn Hậu	16/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030558	40.25
449	Lê Đức Hà Thái Bình	02/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	060214	40.25
450	Bùi Mai Ngọc Hân	30/06/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030514	40.25
451	Nguyễn Văn Anh Huy	28/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030729	40.25
452	Nguyễn Đức Triệu	10/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032365	40.25
453	Nguyễn Lê Duy Long	21/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031110	40.13
454	Võ Nguyễn Minh Nhân	29/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031537	40.13
455	Huỳnh Văn Nam	17/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031291	40.00
456	Lê Thị Bảo Như	05/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	031636	40.00
457	Lê Thị Anh Thu	01/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032156	40.00
458	Phan Thanh Vinh	23/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032556	40.00
459	Lê Việt Gia Bảo	10/08/2009	Tỉnh Quảng Nam	2	030152	40.00

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Nơi sinh</b>	<b>Diện trúng tuyển</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Điểm xét tuyển</b>
460	Lê Nguyễn Diễm Quỳnh	27/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031880	39.88
461	Trần Thị Thu Thảo	10/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032035	39.88
462	Phan Bảo Thy	13/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032209	39.88
463	Lê Võ Hoài Anh	09/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	070036	39.88
464	Lê Quỳnh Như	08/07/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031635	39.88
465	Trần Nhân Sâm	23/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031910	39.88
466	Trần Minh Tài	11/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031943	39.88
467	Lê Đình Duy Vũ	07/04/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	032571	39.88
468	Võ Thị Quỳnh Châu	02/11/2009	Tỉnh Thừa Thiên Huế	2	030222	39.75
469	Huỳnh Tấn Đạt	25/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030371	39.75
470	Phạm Quang Minh	19/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	031217	39.75
471	Đặng Phước Quỳnh Thu	15/07/2008	Thành phố Đà Nẵng	2	032143	39.75
472	Nguyễn Thị Hồng Ánh	15/09/2009	Tỉnh Hòa Bình	2	030116	39.75
473	Lê Nguyên Khang	17/02/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030834	39.75
474	Nguyễn Bảo Khanh	24/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	2	030861	39.75
475	Trần Gia Bảo	21/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
476	Nguyễn Anh Dương	27/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
477	Đặng Hoàng	07/03/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
478	Nguyễn Đình Phước Huy	04/12/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
479	Phan Hoàng Mỹ Khoa	05/11/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
480	Đặng Phương Nam	10/08/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
481	Bùi Ngô Quỳnh Như	27/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
482	Nguyễn Văn Phước Tài	01/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
483	Hồ Ngọc Thịnh	12/09/2009	Thành phố Đà Nẵng	1		
484	Đặng Minh Trường	29/12/2008	Tỉnh Đồng Nai	1		

Ghi chú về diện trúng tuyển:

- (1): Diện tuyển thẳng
- (2): Diện kết hợp xét tuyển với thi tuyển